

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Đồng Nai và thời hạn tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung đối với tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 52/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 356/TTr-STC ngày 01 tháng 4 năm 2026 và Văn bản số 3793/STC-GCS ngày 06 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Đồng Nai và thời hạn tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung đối với tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai, gồm:

1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Đồng Nai: Bộ bàn ghế ngồi làm việc, có giá trị dự toán mua sắm trên 500 triệu đồng tại mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm tài sản.

2. Tiêu chuẩn kỹ thuật của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung tỉnh Đồng Nai: Tiêu chuẩn kỹ thuật của bộ bàn ghế ngồi làm việc được xác định theo nhu cầu sử dụng (không phân biệt kích thước, kết cấu, chất liệu) được tổng hợp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mua sắm tập trung.

3. Giá dự toán của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung tỉnh Đồng Nai: Xác định theo mức giá tối đa của bộ bàn ghế ngồi làm việc (theo từng chức danh) được quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 06 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp mức giá tối đa quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế được cấp có thẩm quyền quy định.

4. Trường hợp Bộ, ngành Trung ương quy định về danh mục, điều kiện mua sắm tập trung và quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, giá dự toán của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung thì thực hiện theo quy định của Bộ, ngành Trung ương.

5. Trường hợp chưa được quy định tại quyết định này thì các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ xác định đơn vị mua sắm tập trung có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý đối với tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia và tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung quy định tại Điều 1 Quyết định này trước ngày 30 tháng 6 hàng năm, làm cơ sở tổ chức thực hiện mua sắm tập trung theo quy định.

Điều 3. Xác định đơn vị mua sắm tập trung

1. Đối với danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia theo quy định của Bộ Tài chính

Giao Sở Tài chính là đơn vị mua sắm tập trung đối với danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia theo quy định của Bộ Tài chính cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai theo cách thức ký kết thỏa thuận khung trên cơ sở quy định pháp luật về đấu thầu.

Việc mua sắm tài sản tại cơ quan, đơn vị của Đảng được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 52/2026/NĐ-CP ngày 02/02/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam

2. Đối với danh mục mua sắm tập trung quy định tại Điều 1 Quyết định này

Các cơ quan, đơn vị của Đảng được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 52/2026/NĐ-CP ngày 02/02/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp I); Ủy ban nhân dân cấp xã là đơn vị mua sắm tập trung đối với các tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung quy định tại Điều 1 Quyết định này cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo cách thức ký kết thỏa thuận khung trên cơ sở quy định pháp luật về đấu thầu.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định danh mục tài sản mua sắm tập trung tỉnh Đồng Nai và thời hạn tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

- Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng thực hiện theo quy Nghị định số 52/2026/NĐ-CP ngày 02/02/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Đối với trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 78 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện mua sắm theo quy định pháp luật đấu thầu; không thực hiện mua sắm tập trung theo quy định tại Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung quy định về danh mục tài sản mua sắm tập trung, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo phù hợp quy định pháp luật.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và Các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, QTTV, KTNS.

ThôngNV

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Long